

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HS-ST

Ngày 21-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lâm Tấn Vinh**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Hà Văn Châu**

2. Ông **Huỳnh Phước**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Võ Văn Như** – **Thẩm tra viên** Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 21-5-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2020/TLST-HS ngày 17-4-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2020/QĐXXST-HS ngày 08-5-2020 đối với bị cáo:

**Phan Thanh T**; Tên gọi khác: **Cù Trở**; Sinh ngày 27/9/1998; Nơi sinh: Sóc Trăng; Đăng ký thường trú: Số 367/20, đường Q 1, khóm 1, phường 6, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông: Phan T(chết) và bà: Thái Thị Đ, sinh năm 1959; Anh chị em ruột: có 10 người, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 2002; Vợ, Con: chưa có; Tiền án: 01 lần: Vào ngày 07 tháng 3 năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 01 năm 03 tháng tù giam, về Tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 25 tháng 3 năm 2019, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; về nhân thân: vào ngày 11 tháng 12 năm 2013, bị Tòa án nhân dân thành phố S tuyên phạt 01 năm 09 tháng tù giam, về Tội cướp giật tài sản. Bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã, bị tạm giữ từ ngày 12 tháng 3 năm 2020 và chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- Bị hại: **Trần Văn Biên**, sinh năm 1986; Địa chỉ: Nhà trọ số 673/10, đường G, khóm 5, phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 10 năm 2019, T cùng người bạn tên V (không biết rõ họ tên và địa chỉ) uống Cà phê ở quán nước đối diện Cửa hàng Gas Cường Thịnh, số 311, Quốc lộ 1A, phường 7, thành phố S. Đến khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 10 năm 2019, V rủ T đi xuống thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên tìm tài sản chiếm đoạt, thì T đồng ý. Sau đó V dùng xe mô tô của mình (không rõ biển số) rủ T đi qua đường G để xuống thị trấn Mỹ Xuyên. Khi đi đến hẻm 673, đường G, khóm 5, phường 3, thành phố S, V cho xe rẽ vào trong hẻm được khoảng 30 mét thì phát hiện Nhà trọ 673/10, bên trong hàng rào có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển số 59H1-159.31 của Trần Văn Biên dựng ở trước phòng trọ số 02. V kêu T ở bên ngoài hàng rào cảnh giới, còn V dùng tay dỡ hàng rào của Nhà trọ được làm bằng kim loại và lưới B40, để qua một bên rồi đi vào bên trong dẫn chiếc xe Airblade biển số 59H1-159.31 của ông Biên ra ngoài. Do xe không có chìa khóa nên không thể mở khóa chạy được nên V kêu T ngồi lên xe vừa mới trộm để V điều khiển xe của V kè đi. V kè qua đường Dương Minh Quang rồi qua đường Nguyễn Văn Linh. Khi đến ngã ba giao nhau giữa đường Nguyễn Văn Linh và đường Trương Công Định, V cho xe rẽ trái đi về hướng cầu Khánh Hưng, phường 7, thành phố S, V kêu T xuống dẫn bộ, còn V thì chạy phía trước. Khi T dẫn được một đoạn nhưng chưa lên hết dốc cầu thì bị lực lượng Tổ tuần tra Cảnh sát giao thông thuộc Công an tỉnh Sóc Trăng phát hiện bắt giữ. Lúc này V tăng ga bỏ chạy theo hướng về Bến xe Trà Men.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 144, ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố S, kết luận: một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe hai bánh, dung tích 108, biển số 59H1-159.31, số máy F18E-5291488, số khung Y-687200, đã qua sử dụng, có giá 14.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKS.TPST ngày 17-4-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố S đã truy tố bị cáo Phan Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Phan Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h,s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì T nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Đối với việc vắng mặt người bị hại Trần Văn B đã có lời khai làm rõ các tình tiết vụ án, trách nhiệm dân sự, không ảnh hưởng đến quá trình xét xử. Nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt đối với người bị hại.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thanh T đã khai nhận: Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng hơn 02 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 10 năm 2019, bị cáo cùng với V (không rõ nhân thân, địa chỉ) đi ngang tại khu vực trước Phòng số 02 Nhà trọ số 673/10, đường G, khóm 5, phường 3, thành phố S, bị cáo cùng với V đã lén lút lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe hai bánh, biển số 59H1-159.31 của người bị hại Trần Văn B, qua định giá có giá trị 14.000.000 đồng. Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị 14.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Phan Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng. Bị cáo từng bị kết án: vào ngày 07 tháng 3 năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 01 năm 03 tháng tù giam, về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 25 tháng 3 năm 2019, chưa được xóa án tích, nên lần này phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]. Xét tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo; Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được Cơ quan Công an thu giữ kịp thời trả lại cho bị hại nên bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6]. Đối với người thanh niên tên V, do không biết rõ họ tên và địa chỉ ở đâu nên Hội đồng xét xử tiếp tục đề nghị Cơ quan điều tra xác minh làm việc để xử lý theo quy định pháp luật.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường xong và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên bố:** Bị cáo Phan Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Xử phạt bị cáo Phan Thanh T **02 (hai) năm** tù. Thời hạn thi hành án hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 3 năm 2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án

sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp, tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lâm Tấn Vinh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Phước                  Đỗ Ngọc Cận**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Lê Trúc Phương**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Phước                  Hà Văn Châu**

**Lâm Tấn Vinh**



**THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Ngọc Cộn**

**Huỳnh Phước**

**Lâm Tấn Vinh**



***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lâm Tấn Vinh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Phước**

**Đỗ Ngọc Cận**

**Lê Trúc Phương**

**THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Hữu Hiền**

**Trần Văn Thạnh**

**Lâm Tấn Vinh**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người đại diện hợp pháp;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lâm Tấn Vinh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Phước**

**Đỗ Ngọc Cận**

**Lê Trúc Phương**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Phước**

**Hà Văn Châu**

**Lâm Tấn Vinh**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người đại diện hợp pháp;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quốc Định**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Phước**

**Đỗ Ngọc Cận**

**Lê Trúc Phương**